

LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2020

Những điểm mới quy định bảo vệ môi trường nước

○ NGUYỄN THỊ VIỆT HỒNG
Cục Quản lý Tài nguyên nước

Bên cạnh mục tiêu bảo vệ môi trường, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 vừa được Quốc hội thông qua đã có các quy định mới về bảo vệ môi trường nước. Trong thời gian tới, cùng với các quy định về bảo vệ tài nguyên nước tại Luật Tài nguyên nước năm 2012, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các địa phương sẽ triển khai thực thi các quy định để thúc đẩy hơn nữa việc ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường nước.

Thời gian qua, việc quản lý môi trường nước (MTN) sông chỉ tập trung chủ yếu vào việc kiểm soát chất lượng nước và chủ yếu tập trung ở khu vực trung lưu, hạ lưu, chú trọng vào các khu vực bị ô nhiễm và có nguy cơ cao bị ô nhiễm. Các khu vực thượng nguồn, đặc biệt là các sông, suối đầu nguồn việc kiểm soát chất lượng nước còn rất hạn chế, một số khu vực còn bị bỏ quên dẫn đến một số sông đầu nguồn hiện nay đã bị ô nhiễm. Luật TNN năm 2012 đã tiếp cận đến nguyên tắc quản lý TNN theo hướng phải đảm bảo thống nhất theo LVS, theo nguồn nước, kết hợp với quản lý theo địa bàn hành chính. Luật BVMT năm 2014 chưa quy định việc bảo vệ MTN sông phải thống nhất theo LVS. Luật BVMT năm 2020 vừa được Quốc Hội thông qua đã bổ sung quy định về nguyên tắc bảo vệ MTN sông là phải trên cơ sở tiếp cận quản lý tổng hợp theo lưu vực, phải gắn liền với bảo tồn đa dạng sinh học, BVMT thủy sinh, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, khai thác và sử dụng hợp lý nguồn nước. Quy định mới này khá toàn diện, thể hiện đầy đủ các thành phần cấu thành MTN cũng như

các mối tương quan giữa các thành phần của MTN. Quy định cũng thể hiện rõ nguyên tắc quản lý MTN sông phải theo không gian từ thượng lưu đến hạ lưu, đồng thời bao gồm các thành phần tạo nên MTN sông.

Điểm mới thứ 2 là quy định về nguồn thải vào MTN. Theo đó, nguồn thải vào MTN mặt phải được quản lý phù hợp với mục đích sử dụng và khả năng chịu tải của nguồn nước. Không phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư mới có hoạt động xả nước thải trực tiếp vào nguồn nước mặt không còn khả năng chịu tải theo công bố của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trừ trường hợp chủ dự án đầu tư có phương án xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất lượng nước mặt trước khi thải vào môi trường tiếp nhận hoặc có phương án tuần hoàn, tái sử dụng để không làm phát sinh thêm nước thải hoặc trường hợp dự án đầu tư xử lý ô nhiễm, cải tạo, phục hồi, cải thiện chất lượng môi trường khu vực bị ô nhiễm. Trước thực tế hiện nay, MTN ở nhiều khu vực đã bị ô nhiễm, nguồn

nước không còn khả năng chịu tải nhưng hàng ngày vẫn phải tiếp nhận một lượng lớn nước thải. Tuy nhiên, những khu vực này lại là những khu vực có các điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, đặc biệt là các ngành sản xuất công nghiệp, do vậy vẫn tiếp tục có các dự án đầu tư mới vào khu vực. Quy định này là cơ sở pháp lý rõ ràng để các doanh nghiệp xem xét, quyết định việc đầu tư loại hình, công nghệ sản xuất phù hợp cũng như đầu tư các biện pháp pháp, công trình BVMT tốt nhất, đồng thời cũng là căn cứ pháp lý để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt các dự án đầu tư, các cơ quan quản lý môi trường yêu cầu các doanh nghiệp đầu tư, nâng cấp các biện pháp BVMT. Có thể nói, đây là quy định thể hiện rõ định hướng, quan điểm không đánh đổi môi trường để phát triển kinh tế, phát triển kinh tế hài hòa với BVMT.

Điểm mới thứ 3 là quy định về kế hoạch quản lý chất lượng MTN mặt. Luật BVMT năm 2014 chưa có quy định về nội dung này, đây là quy định mới được đưa vào Luật BVMT năm 2020. Trên thế giới, một số quốc gia bảo vệ tốt MTN đều thực hiện

các hoạt động, biện pháp quản lý căn cứ theo kế hoạch quản lý chất lượng MTN mặt được xây dựng định kỳ hằng năm hoặc 5 năm. Các hoạt động bảo vệ MTN mặt sẽ được xác định cụ thể trong các kế hoạch quản lý chất lượng MTN mặt làm cơ sở để triển khai thực hiện. Nội dung kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt bao gồm việc đánh giá khả năng chịu tải, phân vùng xả thải, hạn ngạch xả nước thải và xác định các mục tiêu, lộ trình giảm xả thải vào nguồn nước không còn khả năng chịu tải. Đây là một trong những nội dung quan trọng và đóng vai trò chủ đạo phục vụ công tác bảo vệ MTN, khi xây dựng được nội dung này một cách chi tiết, cụ thể trong kế hoạch thì công tác quản lý MTN sẽ đạt hiệu quả cao. Luật cũng quy định rõ: Bộ TN&MT có trách nhiệm xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch quản lý chất lượng MTN mặt đối với các sông, hồ liên tỉnh và kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng

MTN mặt đối với các sông, hồ liên tỉnh; UBND tỉnh có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng MTN mặt đối với các sông, hồ nội tỉnh và tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt đối với sông, hồ liên tỉnh trên địa bàn. Quy định vừa này giải quyết được vấn đề chồng chéo trong công tác quản lý MTN thời gian vừa qua, vừa đảm bảo sự thống nhất từ trung ương đến địa phương.

Để thực thi các quy định mới về bảo vệ MTN trong Luật BVMT phù hợp với thực tiễn, Bộ TN&MT cần phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố triển khai một số giải pháp:

Rà soát, thống kê các nguồn xả nước thải vào nguồn nước mặt; kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải có nguy cơ gây ô nhiễm cao; khẩn trương hoàn thành cơ sở dữ liệu nguồn nước thải trên các LVS; điều tra, đánh giá hiện trạng chất lượng MTN mặt trên các LVS; xác định các khu vực MTN đã bị ô nhiễm, có nguy cơ bị ô

nhiễm, các khu vực đa dạng sinh học và môi trường thủy sinh bị suy thoái; đánh giá khả năng chịu tải của các nguồn nước sông có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế và đời sống nhân dân; tập trung xây dựng và phê duyệt quy hoạch TNN quốc gia, quy hoạch TNN các LVS lớn làm cơ sở cho việc xác định mục đích sử dụng nước, phân vùng xả nước thải.

Bộ TN&MT khẩn trương xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch quản lý chất lượng MTN mặt các sông, hồ liên tỉnh; UBND tỉnh khẩn trương xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng MTN mặt các sông, hồ nội tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt sau khi được phê duyệt; xây dựng, hoàn thiện mạng lưới quan trắc MTN quốc gia bảo đảm việc quan trắc và cảnh báo chất lượng MTN đồng bộ, thống nhất từ trung ương đến địa phương. Các địa phương khẩn trương hoàn thành việc lập hành lang bảo vệ nguồn nước tại các địa phương theo quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP. ■

